

# THỦ ẤN HIỂN TÁM CÚNG CỦA TẠNG MẬT

Biên dịch: HUYỀN THANH

Trong Pháp tu của Phật Giáo được lưu truyền tại Tây Tạng thì rất thường sử dụng tay Ấn hiển **tám Cúng**. Thông qua tay Ấn của tám Cúng hiện ra vô lượng vật cúng dường quý báu kỳ lạ để hiển cúng hết thầy chư Phật Bồ Tát ở mười phương với Bản Tôn

Thông thường **cúng dường** chỉ dùng thức ăn uống, vật dụng nằm nghỉ, thuốc thang hoặc là vật phẩm trang nghiêm của nhóm hoa, hương, Anh Lạc, hương xoa bôi (phấn thơm), Kỹ Nhạc... để cúng dường Phật, Bồ Tát với Thánh Chúng, nên trong 10 Đại Hạnh Nguyên của Phổ Hiền có một Hạnh là **“Rộng tu cúng dường”**. Trong Mật Tông cũng là một chi trong bảy Chi Hạnh Nguyên

Chúng ta dùng vật được ưa thích bởi : mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý để cúng dường chư Phật Bồ Tát. Tuy nhiên chư Phật Thánh Chúng đều chẳng yêu cầu sự cúng dường này. Có điều vì để cho phước đức của chúng sinh được tăng trưởng cho nên tiếp nhận sự cúng dường.

Ngoài việc dâng cúng lên chư Phật, **cúng dường** còn có nghĩa là bố thí cho chúng sinh trong sáu nẻo.

Trong Đông Mật thì nước sạch, hương xoa bôi, hoa, hương đốt, thức ăn uống, đèn sáng là sáu loại cúng phẩm rất thường thấy. Còn trong Tây Mật thì dùng tám Cúng là: nước (nước rửa chân cho chúng Thánh), nước uống (nước Át Già), hoa, hương, đèn, hương xoa bôi, quả trái, âm nhạc... để hiển cúng.

Tám Cúng biểu thị cho nghĩa:

- 1\_ Sự.....Kết Thủ Ấn
- 2\_ Lý.....Nước có tám công đức
- 3\_ Trí.....Tám loại gió chẳng thể làm lay động

Cũng giải thích là:

- .) Hai loại nước..... dấu vết của Công Đức (công đức vẫn)
- .) Hoa..... Bố Thí
- .) Hương..... Trì Giới
- .) Đèn..... Nhẫn Nhục
- .) Hương xoa bôi..... siêng năng..... Tinh Tiến
- .) Thức ăn..... Thiên Định
- .) Nhạc..... Tuệ..... Bát Nhã

Ngoài nghĩa trên, tám Cúng này còn được phân biệt đại biểu cho ý nghĩa sau:

- .) Nước: Tự Tính Tam Muội Thủy (Nước của Tam Muội **Tự Tính**) xa lìa tất cả tạp nhiễm, trong sạch

.) Thực Thủy (nước uống) : Bát Công Đức Thủy (nước có tám Công Đức) đầy đủ tất cả Công Đức

.) Hoa : Chân Hoa (hoa chân thật) được lưu lộ từ Tâm của mình. Hoa tâm mở phát thì hiện khắp ánh sáng của Tâm

.) Hương: Tự Tính Chân Hương (Hương chân thật của Tự Tính) thời dùng lửa Tam Muội thắp hương của Chính Pháp

.) Đèn: Chính Giác Tâm Đăng (đèn của Tâm Chính Giác) dùng lửa Trí thắp đèn của Thể Tính, niệm niệm nghe ngược lại thì đèn của Tâm thường chiếu sáng

.) Hương xoa bôi: Bốn Tịnh Chi Hương (Hương của sự vốn tịnh) do bao bọc tràn đầy bên ngoài, nên mùi thơm phức thấm tẩm Pháp Giới

.) Quả: biểu thị cho Phật Quả vô thượng, phát Tâm Bồ Đề rộng lớn, tự giác giác tha, thành chứng viên mãn Phật Quả.

.) Nhạc: dùng âm nhạc thượng diệu cúng dường Thánh Chúng, phát nguyện thành tựu Thanh Tịnh Vi Diệu Ly Cấu Diệu Âm của Phật Đà, vì chúng sinh diễn nói Diệu Pháp, vui nói không tận

Thủ Ấn hiển tám Cúng của Tạng Mật.

### 1\_ **Hiển Bát Cúng:**



Ngay lúc hiển tám Cúng thời trước tiên bắt chéo hai tay , kết Đàn Chỉ Ấn (Ấn búng ngón tay)

### 2\_ **Chuyển Liên Hoa Ấn:**



Lúc niệm chữ OM thời

**Cách thứ nhất:** có thể quán trong trái tim của mình có một hoa sen, trên hoa sen có vành mặt trời mặt trăng (Nhật Nguyệt Luân), trên vành Nhật Nguyệt có chữ HRÌH phát ra tám đường ánh sáng trắng, đầu đỉnh của mỗi một đường ánh sáng trắng có đều có vị Thiên Nữ cầm tám Cúng dâng tiến rồi tướng vô lượng Thiên Nữ với tay cầm vô lượng vô biên tám Cúng.

**Phương pháp thứ hai:** Ngay lúc niệm chữ OM thời có thể đem thân quán thành ánh sáng, đem chữ HRÌH ngay trong thân tâm của mình , khoáng sát na thì

bên trên, bên dưới, phía trước, phía sau, bên trái, bên phải, từ mười phương phát ra vô lượng vô biên ánh sáng trắng, đầu đỉnh của mỗi một đường ánh sáng trắng cũng đều có một vị Thiên Nữ, rồi trong tay của mỗi một vị Thiên Nữ đều cầm tám Cúng đem cúng dường Thượng Sư, Lịch Đại Tổ Sư, Tam Bảo, Kim Cương, các hàng Hộ Pháp... ( Có khi tại đây tiếp niệm tên của Bản Tôn).

Niệm tụng:

OM VAJRA

### 3\_ **Hiến Tịnh Thủy:**

Nắm hai Quyển sao cho đầu cùng tựa chặt nhau, dựng hai ngón giữa khiến thành hình tam giác



Niệm tụng:

ARGHAM

### 4\_ **Cúng nước:**

Nắm hai Quyển cùng tựa chặt vào nhau



Niệm tụng:

PADYAM

### 5\_ **Cúng hoa:**

Hai tay đều giương năm ngón giống nhau, ngón cái và ngón út cùng chạm nhau, hình như dạng hoa sen nở tám cánh



Niệm tụng:

PUSPE

**6\_ Cúng Huân Hương** (hương xông ướp):

Hai tay đều đem ngón trỏ đè chạm ngón cái thành hình vòng tròn, giương mở ba ngón còn lại, duỗi thẳng



Niệm tụng:

DHÙPE

**7\_ Cúng đèn:**

Hai tay nắm quyền, trợ nhau tựa chặt, dựng hai ngón cái, duỗi thẳng



Niệm tụng:

ÀLOKE

**8\_ Cúng đồ hương** (hương xoa bôi):

Chấp hai tay lại ngang bằng hướng về phía trước, hai ngón trỏ vịn ngón cái thành hình vòng tròn, làm dạng xoa bôi bột.



Niệm tụng:

GANDHE

**9\_ Cúng quả trái:**

Hướng hai lòng bàn tay lên trên , duỗi bằng nhau, co ngón vô danh hướng lên trên



Niệm tụng:  
NAIVEDYE

### 10\_ Cúng nhạc:

Hai tay: ngón cái đều đè ngón vô danh với ngón út, đem ngón trỏ và ngón giữa cùng duỗi thẳng thành Kiếm Quyết , kèm làm dạng đập đánh



Niệm tụng:  
'SABDA

### 11\_ Hiến Cúng Ấn:



“Bất La Đích Xoa Á” (**Praticcha Àh**) nghĩa là toàn bộ hiến cúng, thỉnh tiếp nạp (nhận lấy) hoặc nghĩa là thỉnh dùng.

“Toa Cáp” ( **Svànhà**) là nắm ánh sáng đã phóng đi ra, thu hồi quay lại toàn bộ

09/01/2009

